TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **133**/2025/HS-ST
Ngày: 18-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Đông.

Các Hội thẩm Nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hoàng Diệu

2. Ông Nguyễn Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Nguyễn Hiền - Thư ký Tòa án Nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án Nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2025/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Anh T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 14 tháng 9 năm 1979 tại: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi thường trú: Tổ dân phố B, phường T, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ở hiện nay: Số C T, phường T, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông: Nguyễn Văn T1, sinh năm 1958; Con bà: Nguyễn Thị T2, sinh năm 1962; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1986 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 28/12/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk) xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm, tại Bản án số 388/2023/HS-ST. Bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách của người được hưởng án treo, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Anh T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam Buôn Ma Thuột – Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Đắk Lắk từ ngày 24/6/2025. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Đinh Ngọc H**; Tên gọi khác: L; Giới tính: Nam; Sinh ngày 26 tháng 02 năm 1988 tại: Tỉnh Đắk Lắk; Trú tại: Số H Y, phường T, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông: Đinh Ngọc H1 (đã chết); Con bà: Trần Thị T4, sinh năm 1963; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14 tháng 9 năm 2005, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội Cố ý gây thương tích, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 167/2005/HS-PT. Ngày 20 tháng 01 năm 2008 chấp hành xong hình phạt tù (Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người dưới 18 tuổi nên được coi là không có án tích).

Ngày 06 tháng 9 năm 2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk, tại Quyết định số 110/2018/QĐ-TA. Ngày 20 tháng 12 năm 2019 chấp hành xong.

Bị cáo Đinh Ngọc H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam Buôn Ma Thuột – Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Đắk Lắk từ ngày 24/6/2025. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***:

1. Anh Phạm Anh T5, sinh năm 1996 (Vắng mặt) - Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk).

2. Ông Võ Văn C, sinh năm 1967 (Vắng mặt) - Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk).

3. Ông Trần Văn H2, sinh năm 1966 (Vắng mặt) - Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk).

4. Anh Y Săk N, sinh năm 2004 (Vắng mặt) - Địa chỉ: Buôn K, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã H, tỉnh Đắk Lắk).

5. Bà H Bih N1, sinh năm 1963 (Vắng mặt) - Địa chỉ: Buôn K, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã H, tỉnh Đắk Lắk).

6. Anh Nguyễn Mạnh C1, sinh năm 1992 (Vắng mặt) - Địa chỉ: Số D T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường B, tỉnh Đắk Lắk).

7. Anh Đinh Ngọc H3, sinh năm 1989 (Có mặt) - Địa chỉ: Số H Y, buôn P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh T cùng vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1986, thuê nhà, sinh sống tại số C T, phường T, tỉnh Đắk Lắk. Tại đây, T quen biết một người phụ nữ

tên T6 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) và biết T6 là người bán ma túy đá (Methamphetamine, A) và ma túy, loại Heroin. Khoảng tháng 6 năm 2025, T6 gặp và thỏa thuận với T về việc bán ma túy như sau: Hằng ngày, T6 sẽ cho người mang một lượng ma túy đá và ma túy, loại Heroin nhất định đến cất giấu ở bãi đất trống thuộc liên gia A, tổ dân phố B, phường T, tỉnh Đắk Lắk. Sau đó, T sẽ đến vị trí này lấy ma túy, gồm ma túy đá được phân sẵn trong các gói nylon màu trắng và ma túy, loại Heroin đựng trong các gói giấy bạc, rồi cất giấu trong khe ghế sofa ở gần đó để bán thu lợi. Đến khoảng 18 giờ hàng ngày, sau khi bán hết lượng ma túy mà T6 đưa vào buổi sáng, thì T6 tiếp tục cho người đến gặp T để lấy tiền mua ma túy, số tiền lời còn lại T được hưởng. Thời gian đầu, mỗi ngày T6 bán cho T khoảng từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng ma túy đá và ma tuý, loại Heroin. Bằng cách thức như trên, trong thời gian khoảng 10 ngày, T đã nhiều lần mua ma túy của T6 và bán lại cho người khác nhằm thu lợi bất chính khoảng 3.000.000 đồng, trong đó mỗi ngày thu lợi khoảng 300.000 đồng. Đến ngày 23 tháng 6 năm 2025, do gia đình có việc đột xuất cần tiền, nên T thỏa thuận với T6 mua khoảng 10.000.000 đồng ma túy để bán. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24 tháng 6 năm 2025, T đến lấy ma túy mà T6 đã cất giấu trước đó, bỏ các gói ma túy, loại Heroin vào hộp nhựa quấn băng keo đen bên ngoài, bỏ các gói ma túy đá trong bịch nilon dạng túi Z rồi nhét vào khe ghế Sofa tại bãi đất trống thuộc liên gia A, tổ dân phố B, phường T, tỉnh Đắk Lắk để bán. Từ thời điểm này đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T đã bán ma túy cho 03 người mua là Đinh Ngọc H, Phạm Anh T5 và Y Săk N, thu lợi bất chính số tiền 600.000 đồng cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24 tháng 6 năm 2025, Đinh Ngọc H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47H1-144.49 đến khu vực nghĩa trang C3 trên đường P, thuộc liên gia A, tổ dân phố B, phường T, tỉnh Đắk Lắk, tìm mua ma tuý đá với mục đích để sử dụng. Tại đây, H đi đến một đoạn đường đất thì thấy Nguyễn Anh T đang ngồi ở bộ bàn ghế phía ngoài đường. H đến hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, thì T đồng ý và bán cho H 01 gói ma tuý. Sau khi mua được ma tuý, H cất giấu gói ma tuý trong túi áo phía trước bên phải đang mặc rồi một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47H1-144.49 đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, khi H đi đến khu vực ngã tư đường N giao với đường B, phường B, tỉnh Đắk Lắk, thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Lần thứ hai: Khoảng 12 giờ ngày 24 tháng 6 năm 2025, Phạm Anh T5 (sinh năm 1996, trú tại tổ dân phố A, phường T, tỉnh Đắk Lắk) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47FF-2068, một mình đi khu đến vực nghĩa trang cũ cuối đường P, thuộc liên gia A, tổ dân phố B, phường T, tỉnh Đắk Lắk, tìm mua ma tuý đá với mục đích để sử dụng. Khi đi đến bãi đất trống bên trong khu vực nghĩa trang, Phạm Anh T5 gặp Nguyễn Anh T đang ngồi ở bộ bàn ghế phía ngoài đường. Phạm Anh T5 đến hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, thì Nguyễn Anh T đồng ý và bán cho Phạm Anh T5 01 gói ma túy. Sau khi mua được ma tuý, Phạm Anh T5 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47FF-2068 đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi Phạm Anh T5 đi đến trước nhà

số G đường P, phường B, tỉnh Đắk Lắk, thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện.

Lần thứ ba: Khoảng 12 giờ ngày 24 tháng 6 năm 2025, Y Săk N (sinh năm 2004, trú tại buôn K, xã H, tỉnh Đắk Lắk), sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 47B2-803.46 đi đến khu vực nghĩa trang C4 đường P, thuộc liên gia A, tổ dân phố B, phường T, tỉnh Đắk Lắk, gặp Nguyễn Anh T hỏi mua 200.000 đồng ma tuý đá, thì T đồng ý và bán cho Y S 01 (một) gói nylon bên trong có chứa ma tuý đá. Sau khi mua được ma tuý, Y Săk N cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B2-803.46 đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, khi Y Săk N đi đến khu vực ngã tư đường Y giao với đường C, thuộc địa bàn phường B, tỉnh Đắk Lắk, thì bị Lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện.

Đối với số lượng ma túy còn lại, Nguyễn Anh T tiếp tục cất giấu để bán, thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đắk Lắk, phát hiện bắt quả tang, tạm giữ vật chứng vụ án. Mở rộng kiểm tra hiện trường ra các khu vực xung quanh, phát hiện tại khu đất trống cách hiện trường khoảng 100m, phía dưới các tấm tôn cũ phát hiện, tạm giữ ma túy và các vật chứng khác.

- Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 25 tháng 6 năm 2025 đối với Nguyễn Anh T và Phạm Anh T5 xác định: Âm tính với các chất ma túy.

- Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 25 tháng 6 năm 2025 đối với Đinh Ngọc H và Y Săk N xác định: Dương tính với chất ma túy, loại Amphetamin.

- Tại Kết luận giám định số 1145/KL-KTHS ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

"Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng: 0,1670 gam.

H4 lại đối tượng gửi giám định gồm: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1381 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu./."

- Tại Kết luận giám định số 1144/KL-KTHS ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

"Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng 0,0729 gam.

H4 lại đối tượng gửi giám định gồm: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0504 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu../"

- Tại Kết luận giám định số 1143/KL-KTHS ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

"Chất rắn dạng tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng 0,0839 gam.

H4 lại đối tượng gửi giám định gồm: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0690 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu./."

- Tại Kết luận giám định số 35/KL-KTHS ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

"Phong bì ký hiệu M1: Chất bột màu trắng bên trong 17 (mười bảy) gói giấy màu trắng và 20 (hai mươi) gói giấy màu bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 3,7538 gam, loại: Heroine (H5), có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Phong bì ký hiệu M2: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 49 (bốn mươi chín) gói nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 5,5805 gam, loại: Methamphetamine.

Phong bì ký hiệu M3: Chất bột màu trắng bên trong 121 (một trăm hai mươi mốt) gói giấy màu bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 8,1243 gam, loại: Heroine (H5), có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Phong bì ký hiệu M4: Chất bột màu trắng bên trong 52 (năm mươi hai) gói giấy màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 8,8937 gam, loại: Heroine (H5), có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Phong bì ký hiệu M5: Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 1,9124 gam, loại: Heroine (H5), có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Phong bì ký hiệu M6: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 02 (hai) gói nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 19,5488 gam, loại: Methamphetamine.

H4 lại đối tượng gửi giám định: mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng 3,7077 gam, trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng 5,4886 gam, trong phong bì thư ký hiệu M3 có khối lượng 8,0533 gam, trong phong bì thư ký hiệu M4 có khối lượng 8,7962 gam, trong phong bì thư ký hiệu M5 có khối lượng 1,8703 gam, trong phong bì thư ký hiệu

M6 có khối lượng 19,4670 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu./.”

- Tại Kết luận giám định số 222/KL-KTHS ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

“1. Xe mô tô nhãn hiệu SHARK (SYM), màu sơn trắng, biển số 47H1-144.49, có Hàng chữ: **RLGBA12ADCD028719** đóng ở khung xe và hàng chữ số **VMWBA-D028719** đóng ở thân máy là hai hàng chữ số nguyên thuỷ của xe.

2. Xe mô tô nhãn hiệu MAXARMANI (YMH), màu sơn đen, biển số 47FF-2068, có: Hàng chữ: **RNGKCB1VH91001682** đóng ở khung xe và hàng chữ số **VUMYG139FMBXD001682** đóng ở thân máy là hai hàng chữ số nguyên thuỷ của xe.

3. Xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS (YAMAHA), màu sơn đen, biển số 47B2-803.46, có: Hàng chữ số **RLCUE1720KY059229** đóng ở khung xe và hàng chữ số **E3T6E-407536** đóng ở thân máy là hai hàng chữ số nguyên thuỷ của xe.”

- Tại Kết luận giám định số 650/KL-KTHS ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

“- Trên túi nylon màu đen phát hiện 01 (một) dấu vết đường vân ký hiệu A1.

- Trên mảnh nylon màu đen phát hiện 02 (hai) dấu vết đường vân ký hiệu A2, A3.

- Trên tờ giấy bạc phát hiện 02 (hai) dấu vết đường vân ký hiệu A4, A5.

- Trên bìa hồ sơ bằng nhựa phát hiện 02 (hai) dấu vết đường vân ký hiệu A6, A7.

Các dấu vết đã phát hiện trên mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 – A7 có dạng lem, quệt, bị chồng vân, không thể hiện rõ đường vân, không đủ yếu tố để tiến hành giám định.

- Trên tờ giấy vở học sinh không phát hiện dấu vết đường vân.”

Tại bản Cáo trạng số: 24/CT-VKS-KV1 ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội: “Mua bán trái phép chất ma tuý” theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Đinh Ngọc H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Anh T và Đinh Ngọc H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của các bị cáo tại cơ quan Cảnh sát điều tra và nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như nội dung bản

cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và bị cáo Đinh Ngọc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T mức án 07 năm 6 tháng đến 8 năm tù. Tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù tại Bản án số 388/2023/HS-ST ngày 28/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 24/6/2025. Được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2022 đến ngày 01/01/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Ngọc H mức án 01 năm 6 tháng tù đến 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 24/6/2025.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1381 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong 01 phong bì số 1145/KL-KTHS ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Đinh Ngọc H – PC04", có các chữ ký ghi tên: Trần Văn K, Lê Khắc N2 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh Đắk Lắk. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0504 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong 01 phong bì số 1144/KL-KTHS ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Phạm Anh T5 – PC04", có các chữ ký ghi tên: Trần Văn K, Lê Khắc N2 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh Đắk Lắk. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0690 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong 01 phong bì số 1143/KL-KTHS ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Y Săk N", có các chữ ký ghi tên: Trần Văn K, Nguyễn Bá H4 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh Đắk Lắk. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt 3,7077 gam, 5,4886 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong 02 phong bì ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Nguyễn Anh T (M1 đến M2)", đều có các chữ ký ghi tên: Trần Văn K, Nguyễn Bá H4 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh Đắk Lắk; 01 hộp nhựa quấn băng keo màu đen. Là các vật chứng của vụ án, nhưng không còn giá trị sử dụng, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 900.000 đồng, là số tiền Nguyễn Anh T đã thu lợi bất chính từ việc bán ma túy mà có, nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 2.700.000 đồng, là số tiền bị cáo Nguyễn Anh T đã thu lợi bất chính từ việc phạm tội, nhưng bị cáo đã tiêu xài hết, nên đề nghị truy thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, gắn sim số: 0914202813, số I: 869035040074516. Quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Nguyễn Anh T, không sử dụng vào việc phạm tội, nên đề nghị trả lại cho bị cáo Nguyễn Anh T, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác xét xử và thi hành án.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SHARK (SYM), màu sơn trắng, biển số 47H1-144.49, số máy: VMWBAD028719, số khung: RLGBA12ADCD028719. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên do anh Nguyễn Mạnh C1 (sinh năm 1992, trú tại số D T, phường B, tỉnh Đắk Lắk), đứng tên đăng ký sở hữu hợp pháp. Năm 2023, anh C1 bán lại xe mô tô biển số 47H1-144.49 cho anh Đinh Ngọc H3 (là em ruột của bị cáo Đinh Ngọc H, sinh năm 1989, trú tại buôn P, phường T, tỉnh Đắk Lắk), nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu theo quy định. Ngày 24 tháng 6 năm 2025, bị cáo H mua chiếc xe mô tô trên làm phương tiện đi lại, sau đó thực hiện hành vi phạm tội, thì anh H3 không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắkắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển số 47H1-144.49 có đặc điểm như trên cho anh Đinh Ngọc H3 nhận quản lý, sử dụng, đồng thời không đề cập xử lý đối với anh H3, là có căn cứ và phù hợp.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu MAXARMANI (YMH), màu sơn đen, biển số 47FF-2068, số máy: 9FMBXD001682, số khung: B1VH91001682. Quá trình điều tra xác định, xe gắn máy trên do ông Võ Văn C (sinh năm 1967, trú tại tổ dân phố B, phường T, tỉnh Đắk Lắk), đứng tên đăng ký sở hữu hợp pháp. Năm 2016, ông C bán lại xe gắn máy trên cho ông Trần Văn H2 (sinh năm1966, trú tại tổ dân phố A, phường T, tỉnh Đắk Lắk, là hàng xóm gần nhà của Phạm Anh T5), nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu theo quy định. Ngày 24 tháng 6 năm 2025, Phạm Anh T5 mượn chiếc xe gắn máy trên sử dụng làm phương tiện đi lại, sau đó thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, thì ông H2 không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe gắn máy biển số 47FF-2068 có đặc điểm như trên cho ông Trần Văn H2 nhận quản lý, sử dụng, đồng thời không đề cập xử lý đối với ông H2, là có căn cứ và phù hợp.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS (YAMAHA), màu sơn đen, biển số 47B2-803.46, số máy: E3T6E407536, số khung: RLCUE1720KY059229. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên bà H Bih N1 (là mẹ ruột của Y Săk N, sinh năm 1963, trú tại buôn K, xã H, tỉnh Đắk Lắk), đứng tên đăng ký sở hữu hợp pháp. Ngày 24 tháng 6 năm 2025, Y Săk N mượn chiếc xe mô tô trên làm phương tiện đi lại, sau đó thực hiện hành vi vi phạm pháp luật thì bà H Bih Niê không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho bà H

Bih Niê nhận quản lý, sử dụng, đồng thời không đề cập xử lý đối với bà H Bih Niê là có căn cứ và phù hợp.

Bị cáo Nguyễn Anh T và Đinh Ngọc H không bào chữa và tham gia tranh luận gì. Các bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Anh T, Đinh Ngọc H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Vào ngày 24 tháng 6 năm 2025, tại khu vực nghĩa trang C3 thuộc tổ dân phố B, phường T, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Anh T đã bán trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine cho 03 người gồm: Đinh Ngọc H 0,1670 gam, Phạm Anh T5 0,0729 gam và Y Săk N 0,0839 gam. Ngoài ra, Nguyễn Anh T còn tàng trữ trái phép 3,7538 gam ma túy, loại Heroine và 5,5805 gam ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích bán cho người khác để thu lợi bất chính, nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Đinh Ngọc H tàng trữ trái phép 0,1670 gam ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Anh T đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Đinh Ngọc H đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù tử 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

....

p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này."

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trừ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là công dân có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống. Các bị cáo biết được rằng ma túy là loại độc dược gây nghiện Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép đều bị pháp luật nghiêm cấm. Tuy nhiên, do ý thức coi thường pháp luật, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc và cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Trong vụ án này tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo khác nhau, do đó cũng cần phân hóa để có hình phạt tương xứng với từng bị cáo, có như vậy mới phát huy tốt tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Anh T và Đinh Ngọc H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy cần áp dụng trong quá trình lượng hình đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Đối với bị cáo Nguyễn Anh T trong thời gian thử thách của Bản án số 388/2023/HS-ST ngày 28/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk), bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới. Do đó, cần áp dụng khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù tại Bản án số 388/2023/HS-ST ngày 28/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk). Buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[6] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1381 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong 01 phong bì số 1145/KL-KTHS ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Đinh Ngọc H – PC04", có các chữ ký ghi tên: Trần Văn K, Lê Khắc N2 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh Đắk Lắk. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0504 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong 01 phong bì số 1144/KL-KTHS ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Phạm Anh T5 – PC04", có các chữ ký ghi tên: Trần Văn K, Lê Khắc N2 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh Đắk Lắk. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0690 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong 01 phong bì số 1143/KL-KTHS ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Y Săk N", có các chữ ký ghi tên: Trần Văn K, Nguyễn Bá H4 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh Đắk Lắk. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt 3,7077 gam, 5,4886 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong 02 phong bì ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Nguyễn Anh T (M1 đến M2)", đều có các chữ ký ghi tên: Trần Văn K, Nguyễn Bá H4 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh Đắk Lắk; 01 hộp nhựa quấn băng keo màu đen. Là các vật chứng của vụ án, nhưng không còn giá trị sử dụng, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với số tiền 900.000 đồng, là số tiền Nguyễn Anh T đã thu lợi bất chính từ việc bán ma túy mà có, nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- Đối với số tiền 2.700.000 đồng, là số tiền bị cáo Nguyễn Anh T đã thu lợi bất chính từ việc phạm tội, nhưng bị cáo đã tiêu xài hết, nên đề nghị truy thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, gắn sim số: 0914202813, số I: 869035040074516. Quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Nguyễn Anh T, không sử dụng vào việc phạm tội, nên đề nghị trả lại cho bị cáo Nguyễn Anh T, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác xét xử và thi hành án, là phù hợp.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SHARK (SYM), màu sơn trắng, biển số 47H1-144.49, số máy: VMWBAD028719, số khung: RLGBA12ADCD028719. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên do anh Nguyễn Mạnh C1 (sinh năm 1992, trú tại số D T, phường B, tỉnh Đắk Lắk), đứng tên đăng ký sở hữu hợp pháp. Năm 2023, anh C1 bán lại xe mô tô biển số 47H1-144.49 cho anh Đinh Ngọc H3 (là em ruột của bị cáo Đinh Ngọc H, sinh năm 1989, trú tại buôn P, phường T, tỉnh Đắk Lắk), nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu theo quy định. Ngày 24 tháng 6 năm 2025, bị cáo Hoàng M chiếc xe mô tô trên làm phương tiện đi lại, sau đó thực hiện hành vi phạm tội, thì anh H3 không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển số 47H1-144.49 có đặc điểm như trên cho anh Đinh Ngọc H3 nhận quản lý, sử dụng, đồng thời không đề cập xử lý đối với anh H3, là có căn cứ nên cần chấp nhận.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu MAXARMANI (YMH), màu sơn đen, biển số 47FF-2068, số máy: 9FMBXD001682, số khung: B1VH91001682. Quá trình điều tra xác định, xe gắn máy trên do ông Võ Văn C (sinh năm 1967, trú tại tổ dân phố B, phường T, tỉnh Đắk Lắk), đứng tên đăng ký sở hữu hợp pháp. Năm 2016, ông C bán lại xe gắn máy trên cho ông Trần Văn H2 (sinh năm1966, trú tại tổ dân phố A, phường T, tỉnh Đắk Lắk, là hàng xóm gần nhà của Phạm Anh T5), nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu theo quy định. Ngày 24 tháng 6 năm 2025, Phạm Anh T5 mượn chiếc xe gắn máy trên sử dụng làm phương tiện đi lại, sau đó thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, thì ông H2 không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe gắn máy biển số 47FF-2068 có đặc điểm như trên cho ông Trần Văn H2 nhận quản lý, sử dụng, đồng thời không đề cập xử lý đối với ông H2, là có căn cứ nên cần chấp nhận.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS (YAMAHA), màu sơn đen, biển số 47B2-803.46, số máy: E3T6E407536, số khung: RLCUE1720KY059229. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên bà H Bih N1 (là mẹ ruột của Y Săk N, sinh năm 1963, trú tại buôn K, xã H, tỉnh Đắk Lắk), đứng tên đăng ký sở hữu hợp pháp. Ngày 24 tháng 6 năm 2025, Y Săk N mượn chiếc xe mô tô trên làm phương tiện đi lại, sau đó thực hiện hành vi vi phạm pháp luật thì bà H Bih Niê không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho bà H Bih Niê nhận quản lý, sử dụng, đồng thời không đề cập xử lý đối với bà H Bih Niê là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[7] Những vấn đề khác:

[7.1] Đối với người phụ nữ tên T6 và người đàn ông đã giao ma túy cho T6, rồi thu tiền bán ma túy. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng trên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã tách ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý theo quy định pháp luật, là phù hợp.

[7.2] Đối với Phạm Anh T5 và Y Săk N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý nhằm mục đích sử dụng. Tuy nhiên, khối lượng ma túy chưa đủ truy cứu trách nhiệm hình sự, Phạm Anh T5 và Y Săk N đều chưa có tiền án, tiền sự về các tội danh liên quan đến ma túy. Do đó, hành vi của Phạm Anh T5 và Y Săk N không cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Do đó, Công an tỉnh Đắk Lắk không đề cập xử lý về hình sự, đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Anh T5 và Y Săk N bằng hình thức Phạt tiền, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ, là phù hợp.

[7.3] Đối với nguồn gốc số ma túy được phát hiện thu giữ tại khu vực đất trống cách hiện trường 100m trong quá trình khám nghiệm hiện trường vụ án (ký hiệu M3 đến M6) có tổng khối lượng 38,4792 gam. Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Anh T không thừa nhận số ma túy trên là của T. Cơ quan điều tra chưa xác định được nguồn gốc số ma túy trên là của ai. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã tách ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật, là phù hợp.

[7.4] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáco Đinh Ngọc H và Y Săk N, Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ, là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 249; khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự,

1. ***Tuyên bố:*** Bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và bị cáo Đinh Ngọc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh T 07 (Bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù tại Bản án số 388/2023/HS-ST ngày 28/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk). Buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải chấp hành hình phạt chung là 09 (C2) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 24/6/2025. Được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2022 đến ngày 01/01/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Ngọc H 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 24/6/2025.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng của vụ án nhưng không còn giá trị sử dụng, gồm: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1381 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong 01 phong bì số 1145/KL-KTHS ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Đinh Ngọc H – PC04", có các chữ ký ghi tên: Trần Văn K, Lê Khắc N2 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh Đắk Lắk; Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0504 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong 01 phong bì số 1144/KL-KTHS ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Phạm Anh T5 – PC04", có các chữ ký ghi tên: Trần Văn K, Lê Khắc N2 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh Đắk Lắk; Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0690 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong 01 phong bì số 1143/KL-KTHS ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Y Săk N", có các chữ ký ghi tên: Trần Văn K, Nguyễn Bá H4 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh Đắk Lắk; Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt 3,7077 gam, 5,4886 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong 02 phong bì ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Nguyễn Anh T (M1) và (M2)", đều có các chữ ký ghi tên: Trần Văn K, Nguyễn Bá H4 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh Đắk Lắk; 01 hộp nhựa quấn băng keo màu đen.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 900.000 đồng là số tiền Nguyễn Anh T đã thu lợi bất chính từ việc bán ma túy mà có. Đã nộp vào tài khoản thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk bằng Giấy nộp tiền ngày 11/11/2025 tại Ngân hàng TMCP N3 chi nhánh Đ.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Anh T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, gắn sim số: 0914202813, số I: 869035040074516 (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động và chi tiết bên trong, không kiểm tra số sim), là sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Nguyễn Anh T, không sử dụng vào việc phạm tội, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11 tháng 11 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Đắk Lắk được lưu trong hồ sơ vụ án).

- Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 2.700.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Anh T đã thu lợi bất chính do bán trái phép chất ma tuý cho người khác mà có.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Anh T, Đinh Ngọc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 1 – Đắk Lắk;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- THADS tỉnh Đắk Lắk.
- Công an tỉnh Đắk Lắkắk Lắk.
- PV06 – Công an tỉnh Đắk Lắkắk Lắk.
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Thị Đông